



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP BAN PHÁP CHẾ

Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

BẢN TIN PHÁP CHẾ THÁNG 5 NĂM 2025



Biên soạn : Bùi Bảo Hiền
Kiểm duyệt : Võ Thị Tú Oanh, Phạm Thị Quỳnh An
Email : Buibaohien@pvpower.vn
Điện thoại : 024 2221 0288 (máy lẻ: 6036)

Mục lục	Trang
I. Quy định mới	2
Quy định mới ban hành trong tháng 5 năm 2025	
II. Điểm tin văn bản pháp luật	4
- Nghị quyết 124/NQ-CP của Chính phủ Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025 - Nghị định 100/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực - Nghị định 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng - Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Quyết định 13/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025 - Công điện 63/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp - Thông tư 02/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài - Thông tư 20/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam - Thông tư 07/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước - Thông tư 25/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện - Quyết định 1007/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam - Quyết định 1008/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện sinh khối năm 2025	

- Quyết định 1009/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy nhiệt điện than năm 2025
- Quyết định 1198/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025
- Quyết định 1231/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam
- Quyết định 1251/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện chất thải năm 2025
- Quyết định 1279/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện
- Quyết định 1313/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng năm 2025
- Quyết định 1541/QĐ-BTC của Bộ Tài chính ban hành mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
- Quyết định 1674/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam





QUY ĐỊNH MỚI

1. Điện lực - Năng lượng	2. Doanh nghiệp
- Nghị định 100/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực - Thông tư 25/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện - Quyết định 1007/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam - Quyết định 1008/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện sinh khối năm 2025 - Quyết định 1009/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy nhiệt điện than năm 2025 - Quyết định 1198/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025 - Quyết định 1231/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam - Quyết định 1251/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện chất thải năm 2025 - Quyết định 1279/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện - Quyết định 1313/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng năm 2025	- Nghị quyết 124/NQ-CP của Chính phủ Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025 - Nghị định 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng - Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Quyết định 13/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025 - Công điện 63/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp - Thông tư 07/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước - Thông tư 02/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài - Quyết định 1674/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam
3. Tài chính	4. Xây dựng
- Thông tư 20/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam - Quyết định 1541/QĐ-BTC của Bộ Tài chính ban hành mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam	- Thông tư 02/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng



ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025

Nghị quyết 124/NQ-CP của Chính phủ Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025

Ngày 08/05/2025, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Nghị quyết 124/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2025

Chính phủ đánh giá tình hình kinh tế - xã hội trong nước có nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, và tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 tăng 0,07% so với tháng trước, và bình quân 4 tháng đầu năm tăng 3,2% so với cùng kỳ.

Thu ngân sách nhà nước đạt 48% dự toán, tăng 26,3% so với cùng kỳ. Xuất khẩu tăng 13%, với xuất siêu đạt 3,8 tỷ USD. Giải ngân vốn đầu tư công đạt 15,56% kế hoạch. Các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ tiếp tục phát triển, với chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,4% so với cùng kỳ.

Những tồn tại và hạn chế

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Kinh tế vĩ mô tiềm ẩn rủi ro, công nghiệp khai khoáng chưa được khai thác hiệu quả, và xuất khẩu gặp khó khăn. Số doanh nghiệp rút khỏi thị trường cao hơn số doanh nghiệp thành lập mới. Thị trường trong nước chưa được khai thác hiệu quả, và tình trạng buôn lậu, hàng giả vẫn diễn biến phức tạp.

Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thời gian tới

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, và nâng cao hiệu quả cạnh tranh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp lại bộ máy, đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Tăng cường giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng. Chính phủ cũng nhấn mạnh việc phát triển

công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ du lịch, cùng với việc bảo đảm an ninh năng lượng và lương thực quốc gia.

- Ngày ban hành: 08/05/2025

- Ngày hiệu lực: 08/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-124-NQ-CP-2025-Phien-hop-Chinh-phu-thuong-ky-thang-4-656385.aspx>

Sửa đổi, bổ sung Nghị định 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực

Nghị định 100/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực

Ngày 08/05/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 100/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 56/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

Cơ chế phát triển các dự án nhiệt điện khí sử dụng khí thiên nhiên khai thác trong nước

a) Các dự án nhiệt điện khí sử dụng khí thiên nhiên khai thác trong nước được vận hành, huy động ở mức tối đa theo khả năng cấp khí, đáp ứng các yêu cầu ràng buộc về nhiên liệu, công suất và sản lượng phát điện khả dụng của dự án nhiệt điện khí, nhu cầu và ràng buộc kỹ thuật của hệ thống điện quốc gia;

b) Quy định tại điểm a khoản này áp dụng cho các dự án nhiệt điện khí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra văn bản thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của chủ đầu tư và bắt đầu vận hành phát điện bằng khí thiên nhiên khai thác trong



nước trước ngày 01 tháng 01 năm 2036. Việc áp dụng cơ chế quy định tại điểm a khoản này được tiếp tục áp dụng cho đến thời điểm nhà máy nhiệt điện khí không còn sử dụng khí thiên nhiên khai thác trong nước cho phát điện;

c) Trường hợp khả năng cấp khí thiên nhiên khai thác trong nước không đáp ứng được nhu cầu phát điện của dự án nhà máy nhiệt điện khí, Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận, thống nhất phương án sử dụng nhiên liệu và giá điện trong hợp đồng mua bán điện theo quy định hiện hành.

Cơ chế phát triển các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu

Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn của dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu được Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận, thống nhất trong hợp đồng mua bán điện bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn không thấp hơn mức 65% sản lượng điện phát bình quân nhiều năm của dự án nhiệt điện khí. Sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn được áp dụng trong thời hạn trả nợ gốc và lãi vay nhưng không quá 10 năm kể từ ngày đưa dự án vào vận hành phát điện;

b) Sau thời gian áp dụng sản lượng điện hợp đồng tối thiểu dài hạn, sản lượng điện hợp đồng hoặc tỷ lệ điện năng thanh toán theo giá hợp đồng cho các năm còn lại được Bên bán điện và Bên mua điện thống nhất trong quá trình đàm phán, thỏa thuận hợp đồng mua bán điện theo các quy định có liên quan;

c) Sản lượng điện phát bình quân nhiều năm được xác định theo Quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện; nguyên tắc tính giá điện để thực hiện dự án điện lực; nội dung chính của hợp đồng mua bán điện do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành và quy định trong hợp đồng mua bán điện.

d) Quy định tại điểm a, b và c khoản này áp dụng cho các dự án nhiệt điện khí sử dụng LNG nhập khẩu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra văn bản thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của chủ đầu tư và bắt đầu vận hành phát điện bằng LNG nhập khẩu trước ngày 01 tháng 01 năm 2031.”

Nghị định có hiệu lực từ ngày 08/05/2025.

- Ngày ban hành: 08/05/2025
- Ngày hiệu lực: 08/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Nghi-dinh-100-2025-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-56-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Dien-luc-656251.aspx>

Chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng

Nghị định 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng

Ngày 15/05/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

Theo đó, phạm vi giao dịch được áp dụng công chứng điện tử từ 1/7/2025 như sau:

- Công chứng điện tử trực tiếp được áp dụng đối với tất cả các giao dịch dân sự.
- Công chứng điện tử trực tuyến được áp dụng với các giao dịch dân sự, trừ di chúc và giao dịch dân sự là hành vi pháp lý đơn phương khác.
- Cơ quan đại diện ngoại giao thực hiện công chứng điện tử đối với các giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật Công chứng 2024.

Điều kiện cung cấp dịch vụ công chứng điện tử như sau:

- Tài khoản để thực hiện việc công chứng điện tử của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao phải được tạo lập trên nền tảng công chứng điện tử đáp ứng các quy định tại Điều 51 Nghị định 104/2025/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.
- Chữ ký số có sử dụng dịch vụ cấp dấu thời gian để thực hiện công chứng điện tử của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, viên chức ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao do tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy của Việt Nam cung cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng phải đăng ký chữ ký số để thực hiện công chứng điện tử tại Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động.

- Tổ chức hành nghề công chứng cung cấp dịch vụ công chứng điện tử phải bảo đảm điều kiện về máy tính, đường truyền mạng, thiết bị điện tử và các điều kiện cần thiết khác.
- Việc cung cấp dịch vụ công chứng điện tử tại Cơ quan đại diện ngoại giao được thực hiện theo điều kiện thực tế của Cơ quan đại diện ngoại giao đó.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2025.

- Ngày ban hành: 15/05/2025

- Ngày hiệu lực: 01/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dich-vu-phap-ly/Nghi-dinh-104-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Cong-chung-643159.aspx>

Chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Ngày 15/05/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Nghị định này áp dụng cho các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy, các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Danh mục cơ sở và công trình cần quản lý

Nghị định quy định danh mục các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy và các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Các công trình, phương tiện giao thông thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy cũng được liệt kê chi tiết.

- Quy định về nội quy và hồ sơ phòng cháy, chữa cháy

Nội quy phòng cháy, chữa cháy phải bao gồm các quy định về quản lý, sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt và các thiết bị phòng cháy, chữa cháy. Hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy của cơ sở phải được lập và quản lý chặt chẽ, bao gồm các tài liệu như phiếu thông tin, nội quy, quyết định thành lập đội phòng cháy, chữa cháy, và các biên bản kiểm tra.

- Thẩm định thiết kế và nghiệm thu công trình

Công trình thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phải được cơ quan chuyên môn thẩm định. Việc kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy được thực hiện đồng thời với kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng.

- Trang bị và kết nối thiết bị truyền tin báo cháy

Các cơ sở thuộc diện quản lý phải trang bị thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và truyền tin báo cháy. Lộ trình trang bị và kết nối thiết bị này phải hoàn thành trước ngày 01/07/2027.

- Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc

Cơ sở thuộc danh mục quy định phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Nguồn thu từ bảo hiểm này được sử dụng để hỗ trợ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, bao gồm mua sắm trang thiết bị và tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2025.

- Ngày ban hành: 15/05/2025

- Ngày hiệu lực: 01/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Nghi-dinh-105-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Phong-chay-chua-chay-va-cuu-nan-cuu-ho-657317.aspx>

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Ngày 15/05/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 106/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Nghị định 106/2025/NĐ-CP thay thế một số quy định trước đó và điều chỉnh các quy định liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Theo đó:

- Hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

02 hình thức xử phạt chính bao gồm cảnh cáo và phạt tiền.

Hình thức xử phạt bổ sung có thể là:

Đình chỉ hoạt động có thời hạn

Tịch thu tang vật vi phạm

Hoặc tước quyền sử dụng giấy phép liên quan đến phòng cháy, chữa cháy.

Các biện pháp khắc phục hậu quả bao gồm khôi phục tình trạng ban đầu, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, và thực hiện các giải pháp ngăn cháy.

- Mức phạt tiền

Mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân là 50 triệu đồng, và đối với tổ chức là gấp đôi mức phạt của cá nhân.

Các mức phạt cụ thể được quy định chi tiết cho từng hành vi vi phạm.

- Thời hiệu xử phạt

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực này là 1 năm. Thời điểm tính thời hiệu được xác định từ khi hành vi vi phạm kết thúc hoặc được phát hiện.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2025.

- Ngày ban hành: 15/05/2025
- Ngày hiệu lực: 01/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-106-2025-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-phong-chay-chua-chay-657421.aspx>

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025

Quyết định 13/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025

Ngày 14/05/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 13/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg về tiêu chí phân loại doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

Quyết định áp dụng cho các doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước, quy định tiêu chí phân loại để làm cơ sở cho việc rà soát và thực hiện kế hoạch duy trì, chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại và thoái vốn trong giai đoạn 2021-2025.

- Sửa đổi phạm vi điều chỉnh

Quyết định sửa đổi phạm vi điều chỉnh, bao gồm việc duy trì công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại và thoái vốn đối với doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước. Các hình thức chuyển đổi sở hữu bao gồm cổ

phần hóa, bán toàn bộ doanh nghiệp, và chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- Bổ sung và thay thế một số quy định

Quyết định bổ sung và thay thế một số cụm từ trong các điều khoản của Quyết định 22/2021/QĐ-TTg. Cụ thể, thay thế cụm từ "quyết định" bằng "đề xuất" và thay đổi một số cụm từ khác để phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Ngoài ra, cụm từ "Bộ Kế hoạch và Đầu tư" được thay thế bằng "Bộ Tài chính" trong một số điều khoản...

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.

- Ngày ban hành: 14/05/2025
- Ngày hiệu lực: 01/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyết-dinh-13-2025-QĐ-TTg-sua-doi-Quyết-dinh-22-2021-QĐ-TTg-Tieu-chi-phan-loai-doanh-nghiep-nha-nuoc-656802.aspx>

Chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

Công điện 63/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

Ngày 12/5/2025, Thủ tướng Chính phủ có Công điện 63/CĐ-TTg về chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) năm 2024 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố ghi nhận nhiều kết quả tích cực như:

- Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự tiếp tục được duy trì ở mức cao.
- Minh bạch thông tin được nâng cao.
- Thủ tục gia nhập thị trường thuận lợi hơn.
- Chất lượng lao động có chuyển biến tích cực.

- Tỷ lệ doanh nghiệp dự định mở rộng sản xuất, kinh doanh trong hai năm tới tăng mạnh cho thấy doanh nghiệp đã lạc quan trở lại.

- Tỷ lệ doanh nghiệp có kế hoạch đầu tư xanh tăng lên, cam kết tăng trưởng xanh của Việt Nam đang mang lại những kết quả rõ rệt....

Tuy nhiên, PCI 2024 cũng cho thấy xu hướng chi phí không chính thức có dấu hiệu quay trở lại; tính năng động của chính quyền địa phương suy giảm; khó khăn về tiếp cận đất đai gia tăng; doanh nghiệp có dấu hiệu phục hồi, nhưng quy mô sản xuất kinh doanh vẫn chưa trở lại mức trước đại dịch COVID-19 và tiếp tục đối diện với nhiều thách thức mới, đặc biệt là biến động kinh tế toàn cầu ngay từ đầu năm 2025.

Để tiếp tục chấn chỉnh kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết 41-NQ/TW năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới và phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của kinh tế tư nhân, củng cố niềm tin, tạo khí thế và xung lực mới cho phát triển kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết 68/NQ-TW năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các bộ, cơ quan liên quan đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2025.

- Ngày ban hành: 12/5/2025
- Ngày hiệu lực: 12/5/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Cong-dien-63-CD-TTg-2025-tang-cuong-cao-lap-moi-truong-dau-tu-kinh-doanh-thuan-loi-doanh-nghiep-656524.aspx>

Phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Thông tư 02/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

Ngày 29/4/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 02/2025/TT-NHNN quy định về phát hành chứng chỉ tiền gửi trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

- Đồng tiền phát hành và lãi suất: chứng chỉ tiền gửi được phát hành và thanh toán bằng đồng Việt Nam. Lãi suất do tổ chức phát hành quyết định, phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Thời hạn và mệnh giá: thời hạn và ngày phát hành chứng chỉ tiền gửi do tổ chức phát hành quyết định. Mệnh giá tối thiểu là 100.000 đồng Việt Nam hoặc bội số của 100.000 đồng.

- Phương thức phát hành: chứng chỉ tiền gửi có thể được phát hành trực tiếp tại địa điểm giao dịch hoặc qua phương tiện điện tử. Trường hợp phát hành điện tử, người mua sẽ nhận được chứng nhận quyền sở hữu trên môi trường điện tử.

- Nội dung và sử dụng chứng chỉ tiền gửi: chứng chỉ tiền gửi phải bao gồm các thông tin như: tên tổ chức phát hành, mệnh giá, lãi suất, và thông tin người mua. Chứng chỉ tiền gửi có thể được sử dụng làm tài sản bảo đảm và chuyển quyền sở hữu theo quy định pháp luật.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 16/06/2025.

- Ngày ban hành: 29/4/2025
- Ngày hiệu lực: 16/06/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tien-te-Ngan-hang/Thong-tu-02-2025-TT-NHNN-phat-hanh-chung-chi-tien-gui-trong-nuoc-cua-to-chuc-tin-dung-608023.aspx>

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày
30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá
nhân trong hoạt động đầu tư nước
ngoài trên thị trường chứng khoán
Việt Nam**

Thông tư 20/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Ngày 05/05/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 20/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Theo đó, Thông tư 20/2025/TT-BTC sửa đổi quy định về mở và quản lý tài khoản vốn đầu tư gián tiếp, sửa đổi bổ sung hình thức gửi báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Cụ thể nội dung sửa đổi như sau:

Thông tư mới yêu cầu các báo cáo phải được thực hiện bằng phương thức điện tử trên hệ thống quản lý hoạt động nhà đầu tư nước ngoài của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và lưu trữ tối thiểu 5 năm.

Trong trường hợp bất khả kháng, báo cáo có thể được gửi dưới dạng văn bản giấy kèm theo tệp dữ liệu điện tử, và phải thông báo lý do cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Sau khi khắc phục được tình trạng bất khả kháng, báo cáo phải được hoàn tất trên hệ thống điện tử.

Trong khi đó, quy định cũ các báo cáo thể hiện dưới hình thức văn bản giấy kèm theo tệp dữ liệu điện tử

Bên cạnh đó, thông tư 20/2025/TT-BTC sửa đổi quy định về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp. Nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài phải mở tài khoản này tại một ngân hàng lưu ký được phép kinh doanh ngoại hối.

Quy định cũ tại Thông tư 51/2021/TT-BTC không đề cập đến trường hợp mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 20/06/2025.

- Ngày ban hành: 05/05/2025

- Ngày hiệu lực: 20/06/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Thong-tu-20-2025-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-51-2021-TT-BTC-655594.aspx>

**Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động,
tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với
các tổ chức theo quy định tại khoản 5
và khoản 8 Điều 34 Nghị định
44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của
Chính phủ quy định quản lý lao động,
tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong
doanh nghiệp Nhà nước**

Thông tư 07/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước

Ngày 22/05/2025, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư 07/2025/TT-BNV hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các tổ chức theo quy định tại khoản 5 và khoản 8 Điều 34 Nghị định 44/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Nguyên tắc quản lý lao động và tiền lương

Quỹ tài chính và Tổ chức tài chính phải tuân thủ nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng theo quy định của Nghị định 44/2025/NĐ-CP. Khi xác định tiền lương, chỉ tiêu lợi nhuận được thay bằng chỉ tiêu chênh lệch thu chi, và tỷ suất lợi nhuận được thay bằng tỷ suất chênh lệch thu chi.

- Yếu tố khách quan loại trừ khi xác định tiền lương

Khi xác định tiền lương, các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động và chênh lệch thu chi phải được loại trừ. Các yếu tố này bao gồm những điều chỉnh của nhà nước về khung phí, lãi suất, và các yếu tố đặc thù của từng Quỹ tài chính và Tổ chức tài chính.

- Quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng

Tiền lương của người lao động và Ban điều hành được xác định dựa trên chênh lệch thu chi. Mức lương cơ bản và kế hoạch của Thành viên hội đồng và Kiểm soát viên cũng được xác định theo chênh lệch thu chi. Tiền thưởng và phúc lợi được thực hiện theo quy định của

Nghị định 44/2025/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 15/07/2025.

- Ngày ban hành: 22/05/2025

- Ngày hiệu lực: 15/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-07-2025-TT-BNV-huong-dan-quan-ly-lao-dong-theo-Khoan-5-Dieu-34-Nghi-dinh-44-2025-ND-CP-657909.aspx>

Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện

Thông tư 25/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện

Ngày 13/05/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 25/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện.

Theo đó, bổ sung khoản 7, khoản 8 Điều 3 Thông tư số 09/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện như sau:

“7. Khung giá phát điện loại hình nhà máy điện gió được xây dựng theo các miền, khu vực biển trên cơ sở kết quả điều tra tài nguyên điện gió theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

a) Khung giá phát điện loại hình điện gió trên đất liền, điện gió gần bờ được xây dựng theo 03 (ba) miền: miền Bắc, miền Trung và miền Nam.

b) Việc xác định các khu vực để xây dựng khung giá phát điện loại hình điện gió ngoài khơi căn cứ theo:

b1) Quy hoạch không gian biển quốc gia;

b2) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Giai đoạn 2025 - 2035, khung giá phát điện loại hình nhà máy điện gió ngoài khơi được xây dựng theo 03 (ba) khu vực biển: khu vực Bắc Bộ, khu vực Nam Trung Bộ và khu vực Nam Bộ.

8. Việc xác định các miền để xây dựng khung giá phát điện đối với loại hình nhà máy điện mặt trời và nhà máy điện gió trên đất liền, nhà máy điện gió gần bờ căn cứ theo:

a) Phân vùng kinh tế - xã hội tại Quy hoạch tổng thể quốc gia;

b) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;

c) Chủ trương, quyết định của cấp có thẩm quyền về việc sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất các đơn vị hành chính cấp tỉnh.”

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 13/05/2025

- Ngày hiệu lực: 13/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Thong-tu-25-2025-TT-BCT-sua-doi-Dieu-3-Thong-tu-09-2025-TT-BCT-657361.aspx>



TRÌNH TỰ XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH KHUNG GIÁ PHÁT ĐIỆN THEO QUY ĐỊNH MỚI NHƯ THẾ NÀO?

Khung giá nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam

Quyết định 1007/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam

Ngày 14/04/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1007/QĐ-BCT phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Lào về Việt Nam từ ngày 31/12/2025.

Quyết định này áp dụng cho các nhà máy điện tại Lào vận hành thương mại từ ngày 31/12/2025 đến hết ngày 31/12/2030. Đối tượng điều chỉnh là các loại hình nhà máy điện thủy điện, nhiệt điện than và điện gió nhập khẩu từ Lào về Việt Nam.

Mức giá trần (giá tối đa) cho điện nhập khẩu từ Lào được quy định như sau:

Nhà máy thủy điện: 6,95 USCent/kWh.

Nhà máy nhiệt điện than: 7,02 USCent/kWh.

Nhà máy điện gió: 6,95 USCent/kWh.

Giá điện được xác định tại biên giới phía Việt Nam, và các bên có trách nhiệm đầu tư, xây dựng, vận hành đường dây truyền tải đến biên giới.

Thời hạn áp dụng giá điện trong hợp đồng mua bán điện là 25 năm.

Giá điện bình quân cả đời dự án không được vượt quá mức giá trần đã quy định.

Đối với nhà máy điện gió, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (hoặc đơn vị được ủy quyền) sẽ thỏa thuận với chủ đầu tư và đại diện Bộ Năng lượng và Mỏ Lào dựa trên mức giá trần.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các chủ đầu tư dự án điện nhập khẩu từ Lào sẽ đàm phán giá mua bán điện trên nguyên tắc lợi ích hài hòa, chia sẻ rủi ro và theo cơ chế thị trường, đảm bảo tiết kiệm chi phí mua điện. Quyết định này cũng bãi bỏ Quyết định số 2647/QĐ-BCT ngày 08/10/2024 của Bộ Công Thương.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 14/04/2025

- Ngày hiệu lực: 14/04/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1007-QĐ-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-nhap-khau-dien-tu-Lao-ve-Viet-Nam-tu-31-12-2025-654262.aspx>

Khung giá phát điện nhà máy điện sinh khối năm 2025

Quyết định 1008/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện sinh khối năm 2025

Ngày 14/04/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1008/QĐ-BCT phê duyệt khung giá phát điện cho các nhà máy điện sinh khối trong năm 2025.

Theo đó, khung giá phát điện được xác định để làm cơ sở cho việc ký kết hợp đồng mua bán điện giữa Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị phát điện.

Khung giá phát điện cho nhà máy điện sinh khối năm 2025 được quy định từ 0 đến 2.091,74 đồng/kWh, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Mức giá tối đa được xác định là 2.091,74 đồng/kWh.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị phát điện sẽ ký kết hợp đồng mua bán điện dựa trên khung giá đã được phê duyệt, tuân thủ theo phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện do Bộ Công Thương ban hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 14/04/2025

- Ngày hiệu lực: 14/04/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-1008-QĐ-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-phat-dien-nha-may-dien-sinh-khoi-654259.aspx>

Khung giá phát điện nhà máy nhiệt điện than năm 2025

Quyết định 1009/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy nhiệt điện than năm 2025

Ngày 14/04/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1009/QĐ-BCT về việc phê duyệt khung giá phát điện cho các nhà máy nhiệt điện than trong năm 2025.

Theo đó, khung giá phát điện cho nhà máy nhiệt điện than năm 2025 được quy định từ 0 đến 1.705,68 đồng/kWh, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Mức giá tối đa được xác định là 1.705,68 đồng/kWh.

Các thông số kỹ thuật sử dụng để tính toán mức giá tối đa bao gồm:

Công suất tính của nhà máy: 1.309,4 MW.

Suất tiêu hao nhiệt tính ở mức tải 85%: 2.167,81 kcal/kWh.

Nhiệt trị than (HHV): 4.788 kcal/kg.

Giá than: 1.974.952 đồng/tấn.

Tỷ giá đồng/USD: 25.670.

Quyết định này yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị phát điện ký kết hợp đồng mua bán điện dựa trên khung giá đã được phê duyệt, tuân thủ các quy định về phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện do Bộ Công Thương ban hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 14/04/2025
- Ngày hiệu lực: 14/04/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-1009-QĐ-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-phat-dien-nha-may-nhiệt-dien-than-654258.aspx>

Khung giá phát điện loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025

Quyết định 1198/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025

Ngày 26/04/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 1198/QĐ-BCT phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025

Theo đó, mức giá tối đa của khung giá phát điện năm 2025 áp dụng cho loại hình nhà máy thủy điện tích năng là 3.457,02 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).

2. Thông số sử dụng tính toán mức giá tối đa của khung giá phát điện áp dụng cho loại hình nhà máy thủy điện tích năng năm 2025:

- Công suất tính toán: 1.188 MW;
- Đời sống kinh tế: 40 năm;
- Suất đầu tư tạm tính*: 17.934.713 đồng/kW;
- Tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất máy biến áp của nhà máy: 1%;
- Số giờ vận hành công suất cực đại: 1.310 giờ/năm;
- Điện năng giao nhận bình quân năm: 1.556.280.000 kWh;

- Tỷ lệ sản lượng điện bơm/sản lượng điện phát: 1,44;

- Đơn giá bán lẻ điện sản xuất giờ thấp điểm: 1.094 đồng/kWh (theo Quyết định 2699/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về giá bán điện).

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 26/04/2025
- Ngày hiệu lực: 26/04/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-1198-QĐ-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-phat-dien-loại-hình-nha-may-thủy-dien-tích-năng-655599.aspx>

Khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam

Quyết định 1231/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam

Ngày 05/05/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 1231/QĐ-BCT phê duyệt khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc về Việt Nam

Theo đó, mức giá tối đa của khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc thông qua lưới điện quốc gia theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 09/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện là 9,3 UScent/kWh.

Căn cứ khung giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc quy định tại Điều 1 Quyết định này, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và bên bán điện đàm phán giá nhập khẩu điện từ Trung Quốc bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm chi phí mua điện.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 05/05/2025
- Ngày hiệu lực: 05/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1231-QĐ-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-nhap-khau-dien-tu-Trung-Quoc-ve-Viet-Nam-655585.aspx>

Khung giá phát điện nhà máy điện chất thải năm 2025

Quyết định 1251/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện chất thải năm 2025

Ngày 06/05/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 1251/QĐ-BCT phê duyệt khung giá phát điện nhà máy điện chất thải năm 2025.

Theo đó, mức giá tối đa của khung giá phát điện năm 2025 áp dụng cho loại hình nhà máy điện chất thải (chất thải rắn) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục, phương pháp xác định, phê duyệt khung giá phát điện; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt khung giá nhập khẩu điện là 2.575,18 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Căn cứ khung giá phát điện nhà máy điện chất thải rắn quy định tại Điều 1 Quyết định này, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đơn vị phát điện ký kết hợp đồng mua bán điện trên cơ sở tuân thủ quy định về phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 06/05/2025
- Ngày hiệu lực: 06/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyet-dinh-1251-QD-BCT-2025-phe-duyet-khung-gia-phat-dien-nha-may-dien-chat-thai-655584.aspx>

Quy định về giá bán điện

Quyết định 1279/QĐ-BCT của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện

Ngày 09/05/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1279/QĐ-BCT quy định về giá bán điện. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

Quyết định áp dụng cho các nhóm khách hàng sử dụng điện và các đơn vị bán lẻ điện, quy định chi tiết mức giá bán lẻ điện cho từng nhóm đối tượng khách hàng và các khung giờ sử dụng điện khác nhau.

- Mức giá bán lẻ điện bình quân

Mức giá bán lẻ điện bình quân được quy định là 2.204,0655 đồng/kWh, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Giá bán lẻ điện cho các ngành sản xuất

Giá bán lẻ điện cho các ngành sản xuất được phân chia theo cấp điện áp và khung giờ sử dụng. Ví dụ, đối với cấp điện áp từ 110 kV trở lên, giá giờ bình thường là 1.811 đồng/kWh, giờ thấp điểm là 1.146 đồng/kWh, và giờ cao điểm là 3.266 đồng/kWh.

- Giá bán lẻ điện cho khối hành chính sự nghiệp

Các đơn vị như bệnh viện, nhà trẻ, trường học có giá bán lẻ điện từ 1.940 đồng/kWh đến 2.226 đồng/kWh tùy theo cấp điện áp.

- Giá bán lẻ điện cho kinh doanh

Giá bán lẻ điện cho kinh doanh cũng được phân chia theo cấp điện áp và khung giờ, với giá giờ bình thường từ 2.887 đồng/kWh đến 3.152 đồng/kWh.

- Giá bán lẻ điện cho sinh hoạt

Giá bán lẻ điện sinh hoạt được chia thành 6 bậc, từ 1.984 đồng/kWh cho bậc 1 (0-50 kWh) đến 3.460 đồng/kWh cho bậc 6 (trên 401 kWh).

- Giá bán buôn điện

Giá bán buôn điện được quy định cho các khu vực nông thôn, khu tập thể, cụm dân cư, và các khu công nghiệp, với mức giá khác nhau tùy theo mục đích sử dụng và cấp điện áp.

- Ngày ban hành: 09/05/2025
- Ngày hiệu lực: 09/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyet-dinh-1279-QD-BCT-2025-gia-ban-dien-656047.aspx>

Khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng năm 2025

Quyết định 1313/QĐ-BCT của Bộ Công Thương phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng năm 2025

Ngày 13/05/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 1313/QĐ-BCT phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng năm 2025.

Theo đó, phê duyệt khung giá phát điện loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) năm 2025 như sau:

1. Mức giá tối đa (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) của khung giá phát điện năm 2025 áp dụng cho loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng LNG quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2025/TT-BCT là 3.327,42 đồng/kWh.

2. Các thông số sử dụng tính toán mức giá tối đa của khung giá phát điện áp dụng cho loại hình nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp sử dụng LNG năm 2025 như tại Phụ lục đính kèm.

Căn cứ khung giá phát điện quy định tại Điều 1 Quyết định này, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và đơn vị phát điện ký kết hợp đồng mua bán điện trên cơ sở tuân thủ quy định về phương pháp xác định giá dịch vụ phát điện do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 13/05/2025

- Ngày hiệu lực: 13/05/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Quyet-dinh-1313-QĐ-BCT-2025-khung-gia-phat-dien-nha-may-tua-bin-khi-chu-trinh-hon-hop-657604.aspx>

Mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Quyết định 1541/QĐ-BTC của Bộ Tài chính ban hành mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Ngày 29/4/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định 1541/QĐ-BTC ban hành mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Theo đó, ban hành kèm theo Quyết định này mức giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam. Các mức giá ban hành kèm theo Quyết định này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có) như sau:

STT	TÊN GIÁ DỊCH VỤ	MỨC GIÁ
I	GIÁ DỊCH VỤ ÁP DỤNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	
1	Giá dịch vụ quản lý thành viên	20 triệu đồng/thành viên/năm
II	GIÁ DỊCH VỤ ÁP DỤNG TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI	
1	Giá dịch vụ đăng ký niêm yết	
1.1	Giá dịch vụ đăng ký niêm yết lần đầu	
	Đối với cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp	10 triệu đồng
1.2	Giá dịch vụ thay đổi đăng ký niêm yết	
	Đối với cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp	05 triệu đồng/lần thay đổi đăng ký niêm yết
2	Giá dịch vụ quản lý niêm yết	
2.1	Đối với cổ phiếu (giá trị niêm yết theo mệnh giá)	
a	Giá trị niêm yết dưới 100 tỷ đồng	15 triệu đồng
b	Giá trị niêm yết từ 100 tỷ đến dưới 500 tỷ đồng	20 triệu đồng
c	Giá trị niêm yết từ 500 tỷ đồng trở lên	20 triệu đồng + 0,001% giá trị niêm yết nhưng tổng không vượt quá 50 triệu đồng
2.2	Đối với trái phiếu doanh nghiệp (giá trị niêm yết theo mệnh giá)	
a	Giá trị niêm yết dưới 80 tỷ đồng	15 triệu đồng
b	Giá trị niêm yết từ 80 tỷ đến dưới 200 tỷ đồng	20 triệu đồng
c	Giá trị niêm yết từ 200 tỷ đồng trở lên	20 triệu đồng + 0,001% giá trị niêm yết nhưng tổng không vượt quá 50 triệu đồng

3	Giá dịch vụ giao dịch	
3.1	Giá dịch vụ giao dịch thông thường	
a	Cổ phiếu	0,027% giá trị giao dịch
b	Trái phiếu doanh nghiệp	0,0054% giá trị giao dịch

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 29/4/2025
- Ngày hiệu lực: 29/4/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Quyết-dinh-1541-QĐ-BTC-2025-muc-gia-dich-vu-trong-linh-vuc-chung-khoan-655310.aspx>

Quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Quyết định 1674/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Ngày 27/05/2025, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã ban hành Quyết định 1674/QĐ-BHXH, có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, quy định quy trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Quyết định áp dụng cho các cơ quan Bảo hiểm xã hội khu vực và cấp huyện, cũng như các tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe thông qua Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Quy trình tiếp nhận hồ sơ

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện/khu vực sẽ tiếp nhận hồ sơ điện tử từ các cá nhân, tổ chức thông qua Mẫu số 14B-HSB và Mẫu số 01D-HSB. Hồ sơ sẽ được kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ trước khi chuyển đến Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH để quản lý. Nếu hồ

sơ không hợp lệ, thông báo sẽ được gửi qua email để yêu cầu hoàn thiện trong vòng 01 ngày làm việc.

- Giải quyết hưởng chế độ

Bộ phận/Phòng Chế độ BHXH sẽ đối chiếu thông tin từ hồ sơ với dữ liệu điện tử liên thông và dữ liệu quá trình đóng BHXH để xác định điều kiện và mức hưởng chế độ.

Các biểu mẫu như Mẫu số C70a-HD, C70b-HD và D03-TS sẽ được lập và trình lãnh đạo phê duyệt, ký điện tử. Thời hạn giải quyết và chi trả các chế độ tối đa là 06 ngày làm việc đối với tổ chức và 03 ngày làm việc đối với cá nhân kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- Các mẫu biểu liên quan

Quyết định này cũng ban hành các mẫu biểu cần thiết cho quy trình, bao gồm Mẫu số C70a-HD, C70b-HD, D03-TS, 01D-HSB và 14B-HSB, nhằm hỗ trợ việc giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, và trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

- Ngày ban hành: 27/05/2025
- Ngày hiệu lực: 01/07/2025

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bao-hiem/Quyết-dinh-1674-QĐ-BHXH-2025-Quy-trinh-giai-quyet-huong-che-do-om-dau-tren-Cong-Dich-vu-cong-658589.aspx?ui=09Rnd01EQTVNZzTV&pi=09pBeU5TMDhOUzB6TUMweE1DMDBOzTW&ci=352080829>

